

ở nhà ăn tập thể, nhưng bản thân những người đó không có thu nhập hoặc thu nhập dưới 20đ (do công đoàn chứng nhận) thì cơ quan, xí nghiệp cũng trợ cấp theo mức 1đ80 một người, nếu có thu nhập từ 20đ trở lên thì cơ quan, xí nghiệp có trách nhiệm thu của mỗi người 1đ00 còn thiếu 0đ80 thì cơ quan, xí nghiệp trợ cấp thêm cho đủ mức 1đ80 một người để chuyển cho nhà ăn tập thể.

— Người giúp việc riêng của cán bộ, công nhân viên chức, những người bà con họ hàng khác, nói chung là không được ăn ở nhà ăn tập thể. Nhưng nếu từ trước đến nay vẫn ăn ở nhà ăn tập thể thì ngoài số tiền thu trích 5% mức ăn còn phải nộp trả nhà ăn 1đ80 một người một tháng, Nhà nước không trợ cấp thêm.

4. Kinh phí trợ cấp nhà ăn.

— Đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp, số tiền trợ cấp hàng tháng cho nhà ăn tập thể do Ngân sách nhà nước cấp phát trong dự toán kinh phí của các cơ quan đó và ghi vào mục trợ cấp xã hội, tiết « trợ cấp nhà ăn ».

— Đối với các xí nghiệp nói chung thì trợ cấp nhà ăn tập thể do các xí nghiệp trả và tính vào lỗ lãi ngoài kinh doanh. Theo chỉ thị số 127-TTg ngày 1-4-1961 của Thủ tướng Chính phủ, các xí nghiệp có thể trích quỹ phúc lợi của xí nghiệp để chi thêm về việc phát triển nhà ăn.

— Đối với các đơn vị kiến thiết cơ bản thì tính vào mục trợ cấp xã hội (chi phí gián tiếp) trong dự toán kiến thiết.

— Đối với các trường học thì do kinh phí sự nghiệp văn xã của nhà trường đài thọ.

5. Việc hướng dẫn tổ chức, sổ sách kế toán, hạch toán kế toán, thu chi tài vụ.

Bộ Nội thương có nhiệm vụ hướng dẫn cụ thể về mặt tổ chức quản lý tài vụ cho các nhà ăn tập thể đã chuyển hoặc chưa chuyển sang ngành Nội thương quản lý như đã quy định trong thông tư Liên bộ số 16/LB/TT ngày 12 tháng 10 năm 1961.

6. Kế hoạch tiến hành.

Việc chuyển nhà ăn tập thể sang chế độ phúc lợi tập thể đã bắt đầu tiến hành từ ngày Phủ Thủ tướng ban hành chỉ thị số 127-TTg, chậm nhất là đến 1 tháng 1 năm 1962 trở đi, tất cả các nhà ăn tập thể đều phải thực hiện chế độ nói trên (thông tư Liên bộ số 16-LB/TT ngày 12-10-1961), các cơ quan tài chính chỉ cấp phát kinh phí trợ cấp cho các nhà ăn tập thể theo mức 1đ80 1 người 1 tháng. Ngành Nội thương và các cơ quan, xí nghiệp chủ quản ở các cấp cần đặt kế hoạch cụ thể, bàn giao tất cả các nhà ăn tập thể trong năm 1962 trừ những nhà ăn tập thể ở xa quá và lẻ tẻ quá thì cơ quan, xí nghiệp sẽ báo cáo và đề nghị Ủy ban cho tổ chức

nhà ăn riêng của cơ quan, xí nghiệp, nhưng cũng phải theo chế độ phúc lợi tập thể như các nhà ăn khác.

Khi bàn giao nhà ăn sang ngành Nội thương quản lý, các cơ quan, xí nghiệp cần bàn giao toàn bộ sổ sách, tài sản, kho quỹ, dự toán của nhà ăn, không bớt lại tý gì.

Sau khi bàn giao rồi, các nhà ăn phải đảm bảo phục vụ số người hiện đang ăn và tùy theo khả năng có thể nhận thêm người ăn. Nhưng trong buổi đầu, các nhà ăn cần có thời gian để chấn chỉnh và củng cố tổ chức, cải tiến công tác quản lý và kỹ thuật nấu ăn nên việc nhận thêm người ăn chỉ có hạn. Các cơ quan, xí nghiệp muốn giới thiệu thêm người ăn phải thương lượng trước với nhà ăn. Sau này nếu có khả năng phục vụ sẽ nhận thêm người ăn theo thứ tự ưu tiên cho cán bộ, công nhân viên chức rồi đến những người trong gia đình mà cán bộ, công nhân, viên chức phải trực tiếp nuôi dưỡng.

Ngoài những giờ ăn cơm sáng và cơm chiều của các cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước, nhà ăn tập thể có thể tùy theo khả năng thực tế, phục vụ thêm các xã viên hợp tác xã theo chế độ quản lý ăn công cộng có hạch toán kinh tế như cửa hàng ăn uống của Mậu dịch quốc doanh.

Trong khi tiến hành, nếu gặp khó khăn trở ngại gì, đề nghị các cơ quan, các ngành, các cấp báo cáo cho Bộ Tài chính biết để nghiên cứu góp ý kiến giải quyết.

Hà nội, ngày 3 tháng 4 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

ỦY BAN DÂN TỘC

QUYẾT ĐỊNH số 46-QĐ ngày 16-5-1962 về việc hợp nhất Trường cán bộ dân tộc trung ương và Trường văn hóa dân tộc miền Nam thành một trường.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ nghị định số 133/CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Dân tộc,

Đề tinh giản bộ máy và thống nhất sự lãnh đạo của hai trường: Trường cán bộ dân tộc trung ương và Trường văn hóa dân tộc miền Nam,

Sau khi đã được sự thỏa thuận của Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay hợp nhất Trường cán bộ dân tộc trung ương và Trường văn hóa dân tộc miền Nam thành một trường lấy tên là « Trường dân tộc trung ương » trực thuộc Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. — Tổ chức của Trường dân tộc trung ương:

Trường có một hiệu trưởng lãnh đạo chung và hai hiệu phó giúp việc. Các bộ phận chuyên môn giúp việc cho hiệu trưởng gồm có:

1. Phân hiệu chính trị,
2. Phân hiệu văn hóa,
3. Phòng tổ chức và cán bộ,
4. Phòng hành chính và quản trị
5. Phòng y tế.

Lề lối làm việc sẽ được quy định ở bản quy chế làm việc của trường do Ủy ban xét duyệt.

Điều 3. — Kinh phí của hai trường sẽ thống nhất vào Trường dân tộc trung ương.

Điều 4. — Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những văn bản trái với quyết định đều bãi bỏ.

Điều 5. — Các ông: Chánh văn phòng, hiệu trưởng Trường cán bộ dân tộc trung ương, hiệu trưởng Trường văn hóa dân tộc miền Nam, trưởng phòng tổ chức và cán bộ trực thuộc Ủy ban, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 16 tháng 5 năm 1962

Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc

LÊ QUẢNG BA